

Bản án số: 80/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22/8/2022

*“V/v ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đô

2. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bạch Hoàng
Hùng - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Trương
Thị Mỹ Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/6/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 174/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2022 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 298/TB-TA ngày 28/7/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ H – sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn L – sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:**

Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn L tự tìm hiểu và sống chung từ năm 2009, đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân (UBND) phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Trước đây, vợ chồng sống hạnh phúc và có 03 con chung. Thời gian gần đây, bà H và ông L hay nãy sinh mâu thuẫn nên thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm và lối sống nhưng vì thương con nhỏ nên bà cố gắng chịu đựng. Bà H nhận thấy không thể chịu đựng được nữa, từ đầu năm 2022 bà và ông L không sống chung với nhau. Do đó bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con: bà H, ông L có 03 con là: Nguyễn Quốc T , sinh ngày 22/6/2009 (giới tính: nam), Nguyễn Thị Bích T1 , sinh ngày 15/4/2015(giới tính: nữ), Nguyễn Thị Bích T2, sinh ngày 16/5/2018 (giới tính: nữ). Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ : Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn L vắng mặt và không trình bày ý kiến.**

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Đối với Thẩm phán, Thư ký Tòa án từ khi thụ lý đến khi xét xử thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) thể hiện sự vô tư khách quan khi xét xử. Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H về việc ly hôn và việc nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản và nợ : đương sự không yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn ông Nguyễn Văn L có nơi cư trú tại khu phố 4, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện về việc giải quyết ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 02 Điều 227, khoản 03 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Văn L.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2015, quyển số 01/2015, ngày 07/7/2015 của UBND phường Lạc Đạo, tỉnh Bình Thuận. Bà Nguyễn Thị Mỹ H yêu cầu xin ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn L vắng mặt không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã cho các đương sự hòa giải đoàn tụ nhưng thể tiến hành được vì sự vắng mặt của bị đơn. Qua lời khai của bà H đã thể hiện thực tế cuộc sống hôn nhân hiện nay của bà H, ông L không có hạnh phúc và mâu thuẫn vợ chồng trong thời gian dài không được giải quyết. Do đó HĐXX nhận thấy tình trạng hôn nhân của các đương sự thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ H. Bà Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn ông Nguyễn Văn L.

[4] Về con, bà H, ông L có 03 con là Nguyễn Quốc T , sinh ngày 22/6/2009 (giới tính: nam), Nguyễn Thị Bích T1, sinh ngày 15/4/2015(giới tính: nữ), Nguyễn Thị Bích T2, sinh ngày 16/5/2018 (giới tính: nữ). Tại đơn khởi kiện bà H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nhưng trong quá trình giải quyết vụ án và cũng như tại phiên tòa, bà H yêu cầu trực tiếp nuôi 03 con và không yêu cầu cấp dưỡng. Hiện nay các con đủ 7 tuổi thể hiện nguyện vọng được ở với mẹ, cháu T2 còn nhỏ, do đó, xét về quyền lợi mọi mặt của con, HĐXX giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bà H không yêu cầu nên không xét.

[6] Về tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 04 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Nguyễn Thị Mỹ H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu giải quyết ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 02 Điều 227, khoản 03 Điều 228, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Mỹ H ly hôn ông Nguyễn Văn L.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn L chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về con: Giao con Nguyễn Quốc T, sinh ngày 22/6/2009 (giới tính: nam), Nguyễn Thị Bích T1, sinh ngày 15/4/2015(giới tính: nữ), Nguyễn Thị Bích T2, sinh ngày 16/5/2018 (giới tính: nữ) cho bà Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Bà Nguyễn Thị Mỹ H không được ngăn cản ông Nguyễn Văn L trong việc thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** bà Nguyễn Thị Mỹ H nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc giải quyết ly hôn. Bà H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí do Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Phan Thiết thu theo biên lai số 0004401 ngày 02/3/2022 được chuyển sang án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo của các đương sự là 15 ngày, đối với bà Nguyễn Thị Mỹ H tính từ ngày tuyên án (ngày 22/8/2022), đối với ông Nguyễn Văn L tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai tại UBND địa phương.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp.Phan Thiết;
- Chi cục THADS Tp.Phan Thiết;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn.
- Công TTĐT TAND tối cao.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã kí

Nguyễn Lê Phương